TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 315/2025/DS-ST
Ngày: 09/12/2025
V/v Tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Tường**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà **Nguyễn Thị Thùy Trang**
- Bà **Lê Thị Mỹ Trinh**

Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Ngọc Yến Oanh**, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Tháp

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Đồng Tháp: không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 09 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1-Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 281/2025/TLST-DS ngày 08/10/2025 về việc *"Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 475/2025/QĐXXST-DS ngày 02/12/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Cẩm H,** sinh năm 1973

Căn cước công dân: 082173014711 cấp ngày 26/01/2022. Nơi cấp: Cục C về TTXH – Bộ C1.

Địa chỉ: ấp B, xã A, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện ủy quyền:

1/ Bà Nguyễn Thị Huỳnh N sinh năm 1988 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, tỉnh Đồng Tháp

2/ Ông Huỳnh Thanh B sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đăng Phong Dưới, xã Tân Thuận Bình, tỉnh Đồng Tháp

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh Đ,** sinh năm 1966 (có mặt)

Căn cước công dân: 082066021784 cấp ngày 08/09/2022. Nơi cấp: Cục C về TTXH – Bộ C1.

Bà **Dương Thị M,** sinh năm 1967 (có mặt)

Căn cước công dân: 082167017874 cấp ngày 08/09/2022. Nơi cấp: Cục C về TTXH – Bộ C1.

Cùng địa chỉ: ấp B, xã A, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản hòa giải và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Huỳnh N trình bày:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm H là chủ đại lý thức ăn gia súc P và bị đơn có mua bán thức ăn chăn nuôi gà từ 2015 đến 2024, theo dõi bằng sổ.

Đến ngày 19/9/2024 thì hai bên chốt nợ ông Đ bà M còn nợ bà H 150.000.000 đồng tiền mua thức ăn nuôi gà, sau nhiều lần yêu cầu trả nợ nhưng ông Đ bà M không thực hiện.

Yêu cầu bị đơn Nguyễn Thanh Đ và Dương Thị M trả 150.000.000 đồng tiền nợ gốc và trả tiền lãi chậm trả từ thời điểm 19/9/2024 đến ngày xét xử 09/12/2025 nhưng tính tròn là 14 tháng với mức lãi 0,83%/tháng với số tiền lãi là 17.430.000 đồng, thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

* Theo biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn Nguyễn Thanh Đ và Dương Thị M trình bày:

Bị đơn Nguyễn Thanh Đ và Dương Thị M thừa nhận có mua thức ăn chăn nuôi gà của bà Nguyễn Thị Cẩm H chủ đại lý thức ăn gia súc P, bị đơn cũng thừa nhận còn nợ 150.000.000 đồng và đồng ý trả 150.000.000 đồng nợ gốc, nhưng xin trả dần, mỗi năm trả 20.000.000 đồng, không đồng ý trả lãi chậm trả do hoàn cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bị đơn cư trú tại ấp B, xã A, tỉnh Đồng Tháp, do đó căn cứ vào Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1-Đồng Tháp. Tại phiên tòa, đại diện ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Huỳnh N có mặt, anh Huỳnh Thanh B vắng mặt. Tuy nhiên, theo giấy ủy quyền ngày 16/9/2025 mà nguyên đơn giao nộp cho Tòa án thể hiện trường hợp trong quá trình xét xử một trong các đại diện ủy quyền của nguyên đơn là anh Huỳnh Thanh B hoặc chị Nguyễn Thị Huỳnh N vắng mặt tại phiên tòa thì người còn lại được toàn quyền quyết định các vấn đề liên quan đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Huỳnh Thanh B.

[2] Về quan hệ tranh chấp:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền mua bán tài sản 150.000.000 đồng và tiền lãi chậm trả, do đó Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản" được xem xét giải quyết theo Điều 430 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung yêu cầu:

Căn cứ vào thừa nhận của các đương sự, bản tự khai cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ có cơ sở xác định:

Căn cứ vào sổ mua bán, trình bày thừa nhận của các bên tại phiên tòa, thì phía nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Cẩm H chủ đại lý thức ăn gia súc P và bị đơn có mua bán thức ăn chăn nuôi gà, theo dõi bằng sổ từ năm 2015 đến năm 2024. Đến ngày 19/9/2024 thì chốt nợ ông Đ bà M còn nợ bà H 150.000.000 đồng tiền mua thức ăn nuôi gà. Bà H yêu cầu bị đơn ông Đ bà M thực hiện trả nợ nhưng phía bị đơn ông Đ bà M không thực hiện, nên bà H khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Đ bà M trả tiền nợ 150.000.000 đồng và yêu cầu trả tiền lãi chậm trả từ thời điểm 19/9/2024 đến ngày xét xử 09/12/2025 với mức lãi 0,83%/tháng, nhưng tính tròn là 14 tháng với số tiền lãi là 17.430.000 đồng, thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn Nguyễn Thanh Đ và Dương Thị M đồng ý trả 150.000.000 đồng tiền nợ mua thức ăn của bà H, nhưng xin trả dần, mỗi năm trả 20.000.000 đồng, xin không trả lãi chậm trả do hoàn cảnh khó khăn.

Từ những nhận định trên, có cơ sở xác định bị đơn Nguyễn Thanh Đ và Dương Thị M đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền mua bán tài sản cho nguyên đơn Nguyễn Thị Cẩm H, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Bị đơn xin trả dần hàng tháng nhưng không được phía nguyên đơn chấp nhận và kéo dài thời gian trả nợ cho nguyên đơn do đó nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ gốc 150.000.000 đồng và lãi chậm trả theo mức lãi suất 0,83%/tháng từ 19/9/2024 đến ngày xét xử 09/12/2025 nhưng tính tròn là 14 tháng với số tiền 17.430.000 đồng, thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật, là có căn cứ đúng quy định pháp luật do đó HĐXX có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Về án phí:

Nguyên đơn được HĐXX chấp nhận đối với yêu cầu khởi kiện nên nguyên đơn được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 39, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

- Căn cứ Điều 357, Điều 430, Điều 431, Điều 433, Điều 440 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

Xử:

1/*Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Cẩm H*

Buộc bị đơn Nguyễn Thanh Đ và Dương Thị M trả cho nguyên đơn Nguyễn Thị Cẩm H số tiền nợ gốc 150.000.000 đồng và tiền lãi chậm trả 17.430.000 đồng, tổng cộng 167.430.000 đồng, thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong,

bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2/Về án phí: H1 lại nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm H số tiền 4.124.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0003908 ngày 08/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Bị đơn ông Nguyễn Thanh Đ và bà Dương Thị M phải chịu 8.371.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 1-Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Quốc Tường